

Số: 929 /QĐ-LĐLĐ

Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế Khen thưởng
của Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội

BAN THƯỜNG VỤ LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2022;

Căn cứ Luật Công đoàn và Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 999/QĐ-TLĐ ngày 29/5/2024 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành Quy chế Khen thưởng của tổ chức Công đoàn;

Căn cứ Quyết định số 32/2024/QĐ-UBND ngày 16/5/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của LĐLĐ thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Ban Chính sách pháp luật và Quan hệ LĐLĐ TP Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế Khen thưởng của Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội”.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 139/QĐ-LĐLĐ ngày 16/3/2020 của Liên đoàn Lao động thành phố và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các cấp công đoàn, các ban, Văn phòng, Văn phòng Ủy ban kiểm tra, các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Tổng LĐLĐ Việt Nam;
- Ban thi đua khen thưởng TP (Đề b/c)
- Lưu VT, CSPL&QHLD.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH

Phạm Quang Thanh



**QUY CHẾ
KHEN THƯỞNG CỦA LĐLĐ THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 929/QĐ-LĐLĐ ngày 05 tháng 11 năm 2024)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về đối tượng, nguyên tắc, tiêu chuẩn, thẩm quyền, trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của tổ chức Công đoàn thành phố Hà Nội và khen thưởng của Nhà nước áp dụng trong hệ thống công đoàn; hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng và các cụm, khối thi đua.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng với tất cả đoàn viên Công đoàn, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các cấp công đoàn trực thuộc Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội; tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước, tổ chức quốc tế và người có công xây dựng tổ chức Công đoàn thành phố Hà Nội.

Điều 3. Nguyên tắc khen thưởng và căn cứ xét khen thưởng

1. Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, cấp có thẩm quyền khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục, hồ sơ theo quy định.

2. Chú trọng khen thưởng cho công đoàn cơ sở, nhất là công đoàn cơ sở khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước, cá nhân là người trực tiếp lao động, sản xuất và cá nhân có nhiều sáng kiến, sáng tạo trong lao động, sản xuất, công tác.

3. Kết quả khen thưởng thành tích đột xuất, thi đua theo chuyên đề không dùng làm căn cứ để đề nghị cấp trên khen thưởng công trạng. Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

4. Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó. Trong cùng một cấp, một năm đã được khen thưởng toàn diện thì không được khen thưởng chuyên đề và ngược lại.

5. Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ cao xét từ trên xuống để xét khen thưởng theo quy định.

6. Thời gian nghỉ thai sản đối với cá nhân theo quy định được tính để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng. Thời gian để xét khen thưởng quá trình cống hiến cho cá nhân là nữ có đủ điều kiện, tiêu chuẩn được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung.

7. Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho cá nhân, tập thể trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ.

Trường hợp cá nhân, tập thể bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời gian kỷ luật, cá nhân, tập thể lập được thành tích thì thành tích khen thưởng được tính từ thời điểm chấp hành xong thời gian thi hành kỷ luật.

8. Công đoàn ngành (và tương đương) trực thuộc Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội chỉ khen thưởng cho tập thể, cá nhân thuộc đối tượng quản lý trực tiếp của Liên đoàn Lao động quận, huyện, thị xã khi tiến hành phát động thi đua theo chuyên đề do ngành phát động; không khen thưởng thường xuyên cho các tập thể, cá nhân thuộc đối tượng quản lý trực tiếp của Liên đoàn Lao động quận, huyện, thị xã và ngược lại.

9. Thời gian trình khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian lập được thành tích thì thời gian trình khen thưởng lần sau được tính theo thời gian ban hành quyết định khen thưởng lần trước.

Chương II

DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 4. Danh hiệu thi đua

1. Danh hiệu thi đua của Công đoàn gồm có:

- a) Danh hiệu thi đua đối với cá nhân: “Đoàn viên Công đoàn xuất sắc”;
- b) Danh hiệu thi đua đối với tập thể:
 - “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn”;
 - “Cờ thi đua của Liên đoàn Lao động thành phố”;
 - “Công đoàn cơ sở xuất sắc”; “Nghịệp đoàn cơ sở xuất sắc ” (gọi chung là “Công đoàn cơ sở xuất sắc”);
 - “Tổ Công đoàn xuất sắc”, “Tổ Nghệp đoàn xuất sắc”, “Công đoàn bộ phận xuất sắc”, “Nghệp đoàn bộ phận xuất sắc” (gọi chung là “Tổ Công đoàn xuất sắc”).

2. Danh hiệu vinh dự và danh hiệu thi đua của Nhà nước áp dụng bình xét khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng trong tổ chức Công đoàn.

a) Danh hiệu vinh dự Nhà nước đối với tập thể, cá nhân:

- “Anh hùng Lao động”;
- “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”;
- “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”.

- “Thầy thuốc nhân dân”, “Thầy thuốc ưu tú”
- “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”

b) Danh hiệu thi đua đối với cá nhân:

- “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”;
- “Chiến sỹ thi đua Tổng Liên đoàn”;
- “Chiến sỹ thi đua cơ sở”;
- “Lao động tiên tiến”;

c) Danh hiệu thi đua đối với tập thể:

- “Cờ thi đua của Chính phủ”;
- “Tập thể lao động xuất sắc”;
- “Tập thể lao động tiên tiến”.

Điều 5. Các hình thức khen thưởng

1. Hình thức khen thưởng của tổ chức Công đoàn gồm có:

- a) Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”;
- b) Bằng khen của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (sau đây gọi là Bằng khen của Tổng Liên đoàn);
- c) Bằng khen của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố và tương đương (sau đây gọi là Bằng khen của Liên đoàn Lao động thành phố);
- d) Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (sau đây gọi là Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn);
- e) Giấy khen của Ban Chấp hành Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, Công đoàn cơ sở; Giấy khen của Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp, Giám đốc các doanh nghiệp thuộc Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội;
- g) “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh”;
- h) “Giải thưởng Nguyễn Văn Linh”;
- i) “Giải thưởng Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động”
- k) Các danh hiệu của Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội:
 - Danh hiệu “Công nhân giỏi Thủ đô”;
 - Danh hiệu “Sáng kiến, sáng tạo trong CNVCLĐ Thủ đô”;
 - Danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động Thủ đô”;
 - Danh hiệu “Chủ tịch công đoàn cơ sở tiêu biểu”;

2. Hình thức khen thưởng của Nhà nước áp dụng bình xét khen thưởng và đề nghị khen thưởng trong tổ chức Công đoàn.

- a) Huân chương;
- b) Huy chương;
- c) Danh hiệu vinh dự nhà nước;
- d) “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng nhà nước”;
- e) Kỷ niệm chương;
- g) Bằng khen;
- h) Giấy khen.

Chương III

DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN

Mục 1

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 6. Danh hiệu “Đoàn viên Công đoàn xuất sắc”

Danh hiệu “Đoàn viên Công đoàn xuất sắc” xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Thực hiện tốt các nhiệm vụ của đoàn viên quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
3. Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của cơ quan, đơn vị.

Điều 7. Danh hiệu “Tổ Công đoàn xuất sắc”

Danh hiệu “Tổ Công đoàn xuất sắc” xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
2. Tích cực tham gia các phong trào thi đua do Công đoàn cơ sở phát động;
3. Kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng và những đề xuất, kiến nghị của đoàn viên và người lao động với chuyên môn đồng cấp và Công đoàn cấp trên;
4. Giữ vững sinh hoạt, nội bộ đoàn kết, giúp nhau khi gặp khó khăn; không có đoàn viên vi phạm chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của Công đoàn, cơ quan, đơn vị.

Điều 8. Danh hiệu “Công đoàn cơ sở xuất sắc”

Danh hiệu “Công đoàn cơ sở xuất sắc” xét tặng cho Công đoàn cơ sở đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tích cực hưởng ứng, tham gia các phong trào thi đua yêu nước do công đoàn cấp trên phát động.
2. Có thỏa ước lao động tập thể (*đối với CĐCS doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập*); có quy chế dân chủ ở cơ sở; có tập hợp ý kiến đoàn viên kiến nghị với cơ quan chức năng Nhà nước (*hoặc thông qua công đoàn cấp trên*) tạo điều kiện, cơ chế phù hợp, thuận lợi cho đoàn viên, người lao động có việc làm, nâng cao thu nhập (*đối với nghiệp đoàn*);
3. Không xảy ra ngừng việc tập thể hoặc đình công trái pháp luật;
4. Không có tai nạn lao động chết người tại nơi làm việc;
5. Không có đoàn viên, cán bộ công chức, viên chức là cán bộ chủ chốt vi phạm pháp luật bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

Điều 9. Danh hiệu “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn”

Danh hiệu “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn” xét tặng hằng năm cho tập thể có thành tích xuất sắc tiêu biểu theo quy định tại Điều 7, Quy chế khen thưởng của tổ chức Công đoàn ban hành kèm theo Quyết định số 999/QĐ-TLĐ ngày 29/5/2024 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, gồm:

1. Công đoàn cơ sở, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở:

1.1. Công đoàn cơ sở

Danh hiệu “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn” xét tặng cho công đoàn cơ sở có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được lựa chọn trong số những công đoàn cơ sở đạt danh hiệu “Công đoàn cơ sở xuất sắc” và được Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Liên đoàn Lao động thành phố bình xét, lựa chọn.

1.2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Danh hiệu “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn” xét tặng cho công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được bình chọn suy tôn dẫn đầu các Cụm, Khối thi đua do Liên đoàn Lao động thành phố tổ chức và được Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Liên đoàn Lao động thành phố bình xét, lựa chọn.

1.3. Đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, công đoàn cơ sở xuất sắc tiêu biểu được Liên đoàn Lao động thành phố lựa chọn đề nghị Tổng Liên đoàn tặng Cờ thi đua thì không được tặng Cờ thi đua của Liên đoàn Lao động thành phố mà chỉ ban hành Quyết định công nhận đủ tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua.

Trường hợp tập thể đã được đề nghị tặng “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn” nhưng không được xét tặng do chưa đảm bảo tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục cấp Tổng Liên đoàn thì Liên đoàn Lao động thành phố xem xét, quyết định khen thưởng theo thẩm quyền.

1.4. Số lượng “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn” xét tặng hằng năm cho công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở không quá 20% số lượng Cờ thi đua của Liên đoàn Lao động thành phố tặng cho các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở trực thuộc.

2. Liên đoàn Lao động thành phố:

2.1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn” xét tặng cho Liên đoàn Lao động thành phố đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành các chỉ tiêu và nhiệm vụ được Tổng Liên đoàn giao trong năm; được bình chọn suy tôn dẫn đầu trong các Cụm, Khối thi đua của Tổng Liên đoàn;

b) Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.

2.2. Liên đoàn Lao động thành phố đã được Tổng Liên đoàn lựa chọn trình Chính phủ tặng Cờ thi đua thì không được tặng “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn” mà chỉ ban hành Quyết định công nhận đủ tiêu chuẩn tặng “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn”.

Trường hợp tập thể được đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” nhưng không được xét tặng do chưa đảm bảo tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục tặng thì Tổng

Liên đoàn xem xét, quyết định tặng “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn” theo quy định.

2.3. Số lượng “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn” xét tặng cho Liên đoàn Lao động thành phố thực hiện theo Hướng dẫn hoạt động Cụm, Khối thi đua của Tổng Liên đoàn.

Điều 10. Danh hiệu “Cờ thi đua chuyên đề của Tổng Liên đoàn”

1. Các chuyên đề xét khen thưởng Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn gồm: “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, “Văn hoá, Thể thao”, “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” và các chuyên đề khác theo quy định của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2. Cờ thi đua chuyên đề của Tổng Liên đoàn tặng cho các tập thể dẫn đầu phong trào thi đua theo chuyên đề của Tổng Liên đoàn khi sơ, tổng kết phong trào.

3. Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn ban hành hướng dẫn riêng, quy định cụ thể về đối tượng, tiêu chuẩn, hồ sơ khen thưởng danh hiệu Cờ thi đua cho từng chuyên đề khi tiến hành sơ, tổng kết các chuyên đề thi đua.

Mục 2

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 11. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”

Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn ban hành hướng dẫn riêng về xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”.

Điều 12. Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

1. Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng hằng năm cho cá nhân trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có thực hiện bình xét các danh hiệu thi đua của Nhà nước, đạt các điều kiện và tiêu chuẩn sau:

a) Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng), trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở;

b) Một trong hai năm liền kề (trước năm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Liên đoàn) đã được tặng Bằng khen toàn diện của Liên đoàn Lao động thành phố.

2. Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng hằng năm cho cá nhân là đoàn viên Công đoàn trong các doanh nghiệp không thực hiện bình xét các danh hiệu thi đua của Nhà nước, đạt các điều kiện và tiêu chuẩn sau:

a) Có 02 lần liên tục đạt danh hiệu Đoàn viên công đoàn xuất sắc (tính cả năm đề nghị khen thưởng), trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

b) Một trong hai năm liên kề (trước năm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Liên đoàn) đã được tặng Bằng khen toàn diện của Liên đoàn Lao động thành phố

3. Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng cho đoàn viên là công nhân, lao động trực tiếp lao động, sản xuất đạt các điều kiện, tiêu chuẩn sau:

a) Có 02 lần liên tục đạt danh hiệu Đoàn viên công đoàn xuất sắc (tính cả năm đề nghị khen thưởng), trong thời gian đó có 01 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở;

b) Một trong hai năm liên kề (trước năm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Liên đoàn) đã được tặng Bằng khen toàn diện của Liên đoàn Lao động thành phố.

4. Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng hằng năm cho tập thể: Công đoàn cơ sở, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; các ban, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp thuộc Liên đoàn Lao động thành phố đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Chấp hành tốt Điều lệ Công đoàn Việt Nam; chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết.

b) Hai năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc (tính cả năm đề nghị khen thưởng).

Thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng và chăm lo tốt phúc lợi cho đoàn viên, người lao động.

Thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tổ chức tốt các phong trào thi đua.

c) Một trong hai năm liên kề (trước năm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Liên đoàn) đã được tặng Bằng khen toàn diện của Liên đoàn Lao động thành phố.

5. Số lượng Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng hằng năm cho cá nhân đảm bảo các tỷ lệ sau:

a) Không quá 0,1% (một phần nghìn) tổng số đoàn viên Công đoàn thuộc Liên đoàn Lao động thành phố, Tổng Liên đoàn xét tặng không quá 25% tổng số Bằng khen của Liên đoàn Lao động thành phố đã tặng cho các cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị trong năm.

b) Các LĐLĐ thành phố đề nghị xét tặng không quá 10% tổng số cán bộ công đoàn chuyên trách thuộc quyền quản lý. Trong đó, được đề nghị không quá 50% cho cán bộ tại cơ quan LĐLĐ thành phố.

c) Số lượng cá nhân đề nghị xét tặng Bằng khen của Tổng Liên đoàn hằng năm đảm bảo tỷ lệ 15% cho công nhân, lao động trực tiếp sản xuất; cán bộ công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý.

6. Số lượng Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng hằng năm cho tập thể Công đoàn cơ sở, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; các ban, đơn vị thuộc Liên đoàn Lao động thành phố đảm bảo các tỷ lệ sau:

a) Không quá 1,2% (Một phần hai phần trăm) tổng số Công đoàn cơ sở thuộc LĐLĐ tỉnh, thành phố; đồng thời, Tổng Liên đoàn xét tặng không quá 25% tổng số Bằng khen của Liên đoàn Lao động thành phố đã tặng cho các tập thể thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị trong năm.

b) Xét tặng không quá 02 ban chuyên đề của Liên đoàn Lao động thành phố.

7. Tổng Liên đoàn khuyến khích các Liên đoàn Lao động thành phố khen thưởng và đề nghị Tổng Liên đoàn khen thưởng thành tích xuất sắc đột xuất; khen thưởng cho công nhân, lao động trực tiếp sản xuất; cán bộ công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý và tổ chức các hoạt động tôn vinh trang trọng, thiết thực nhưng phải đảm bảo thành tích, tiêu chuẩn, số lượng theo quy định của Tổng Liên đoàn.

Điều 13. Bằng khen chuyên đề của Tổng Liên đoàn

1. Các chuyên đề được xét tặng Bằng khen của Tổng Liên đoàn hằng năm gồm: “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, “Văn hoá, Thể thao”, “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” và các chuyên đề khác theo quy định của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2. Đối tượng được xét tặng Bằng khen chuyên đề hằng năm gồm: Công đoàn cơ sở và cá nhân thuộc các công đoàn cơ sở.

3. Số lượng Bằng khen chuyên đề xét tặng hằng năm: không quá 08 Bằng khen/01 chuyên đề (trong đó xét tặng không quá 50% cho tập thể).

4. Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn ban hành hướng dẫn quy định cụ thể về đối tượng, tiêu chuẩn, hồ sơ đề nghị khen thưởng Bằng khen cho các chuyên đề của Tổng Liên đoàn.

5. Bằng khen chuyên đề của Tổng Liên đoàn tặng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua theo đợt do Tổng Liên đoàn phát động hoặc lập được nhiều thành tích; có thành tích xuất sắc đột xuất.

Điều 14. Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn

1. Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn xét tặng hằng năm cho cá nhân là đoàn viên Công đoàn thực hiện tốt các nhiệm vụ của đoàn viên và có sáng kiến, giải pháp được ứng dụng vào thực tế mang lại hiệu quả thiết thực được cấp có thẩm quyền công nhận, có hiệu quả và giá trị làm lợi tính theo từng đối tượng cụ thể sau:

a) Đối với đoàn viên là công nhân, lao động có trình độ chuyên môn từ Cao đẳng trở xuống có từ 01 giải pháp trở lên với tổng giá trị làm lợi từ 150 triệu đồng trở lên hoặc 03 năm liên tục có giải pháp, sáng kiến với tổng giá trị làm lợi từ 300 triệu đồng trở lên;

b) Đối với đoàn viên là công nhân, lao động có trình độ chuyên môn từ Đại học trở lên; cán bộ, công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý, có từ 01 giải pháp trở lên với tổng giá trị làm lợi từ 300 triệu đồng trở lên;

c) Đối với đoàn viên là cán bộ lãnh đạo quản lý (giữ chức vụ từ phó trưởng phòng trở lên) có từ 01 giải pháp trở lên với tổng giá trị làm lợi từ 400 triệu đồng trở lên.

d) Đối với đoàn viên là tác giả có sáng kiến, giải pháp không xác định được cụ thể giá trị làm lợi nhưng đã được ứng dụng vào thực tiễn mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao, phạm vi ảnh hưởng rộng đến cấp tỉnh, thành phố, bộ, ngành Trung ương, được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi ứng dụng xác nhận. Đồng thời được cơ quan quản lý khoa học công nghệ cấp Tỉnh, Bộ xác nhận thì tác giả của các sáng kiến đó được xem xét đề nghị tặng thưởng Bằng Lao động sáng tạo.

e) Tổng Liên đoàn xem xét tặng Bằng Lao động sáng tạo cho đoàn viên là tác giả có giải pháp, sáng kiến đạt Giải Nhất tại các Hội thi sáng tạo Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh, thành phố và đã được áp dụng có hiệu quả, được các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp ứng dụng xác nhận.

2. Bằng lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn xét tặng cho nhóm tác giả:

a) Đối với nhóm tác giả có sáng kiến mang lại giá trị làm lợi từ 01 tỷ đồng đến dưới 05 tỷ đồng, được đề nghị Tổng Liên đoàn xét tặng Bằng Lao động sáng tạo cho 01 cá nhân có tỷ lệ đóng góp cao nhất.

b) Đối với nhóm tác giả có sáng kiến mang lại giá trị làm lợi từ 05 tỷ đồng đến dưới 10 tỷ đồng, được đề nghị Tổng Liên đoàn xét tặng Bằng Lao động sáng tạo cho 02 cá nhân, trong đó: 01 chủ nhiệm đề tài, sáng kiến và thành viên có tỷ lệ đóng góp cao nhất.

c) Đối với nhóm tác giả có sáng kiến mang lại giá trị làm lợi từ 10 tỷ đồng đến dưới 50 tỷ đồng, được đề nghị Tổng Liên đoàn xét tặng Bằng Lao động sáng tạo cho 03 cá nhân, trong đó: 01 chủ nhiệm đề tài, sáng kiến và 02 thành viên có tỷ lệ đóng góp cao nhất.

d) Đối với nhóm tác giả có sáng kiến mang lại giá trị làm lợi từ 50 tỷ đồng trở lên, được đề nghị Tổng Liên đoàn xét tặng Bằng Lao động sáng tạo cho 04 cá nhân, trong đó: 01 chủ nhiệm đề tài, sáng kiến và 03 thành viên có tỷ lệ đóng góp cao nhất.

e) Trường hợp sáng kiến có nhiều cá nhân với tỷ lệ tham gia đóng góp bằng nhau thì đơn vị xem xét lựa chọn cá nhân tiêu biểu nhất đề nghị Tổng Liên đoàn xét tặng Bằng Lao động sáng tạo.

g) Đối với sáng kiến không xác định được giá trị làm lợi (theo quy định tại Điểm d, Mục 1 thì đơn vị xem xét lựa chọn, đề nghị Tổng Liên đoàn xét tặng Bằng Lao động sáng tạo cho 01 cá nhân có tỷ lệ đóng góp cao nhất.

Điều 15. Giải thưởng

1. “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh” của Tổng Liên đoàn

a) “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh” là phần thưởng cao quý của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam được xét, trao tặng cho công nhân, lao động trực tiếp sản xuất tại các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế có thành

tích xuất sắc tiêu biểu nhất trong lao động sản xuất; có nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật; tích cực đào tạo, kèm cặp, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao trình độ tay nghề, chuyên môn nghiệp vụ góp phần xây dựng doanh nghiệp, đơn vị phát triển bền vững, xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn vững mạnh.

b) “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh” được tổ chức trao tặng 5 năm 01 lần vào dịp “Tháng Công nhân” của năm tổ chức Đại hội Công đoàn Việt Nam hoặc vào dịp khác do Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn quyết định.

c) Mỗi cá nhân chỉ được trao tặng Giải thưởng 01 lần.

d) Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn ban hành hướng dẫn riêng về xét, trao tặng “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh” cho mỗi lần tổ chức.

2. “Giải thưởng Nguyễn Văn Linh” của Tổng Liên đoàn:

a) “Giải thưởng Nguyễn Văn Linh” là phần thưởng cao quý của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam trao tặng cho cán bộ công đoàn các cấp có thành tích xuất sắc tiêu biểu, có nhiều sáng kiến, sáng tạo, giải pháp đổi mới trong hoạt động công đoàn, xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh, góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, địa phương, ngành, đất nước phát triển bền vững; xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện đại, lớn mạnh.

b) “Giải thưởng Nguyễn Văn Linh” được tổ chức trao tặng 5 năm 02 lần vào dịp kỷ niệm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7) hoặc vào dịp khác do Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn quyết định;

c) Mỗi cá nhân chỉ được trao tặng Giải thưởng 01 lần;

d) Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn ban hành hướng dẫn riêng về việc xét, trao tặng “Giải thưởng Nguyễn Văn Linh” cho mỗi lần tổ chức.

3. “Giải thưởng Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động”

“Giải thưởng Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động” do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tổ chức, nhằm vinh danh các doanh nghiệp đã nỗ lực cải thiện môi trường làm việc, chăm lo tốt đời sống của người lao động, xây dựng mối quan hệ hài hòa giữa lợi ích của doanh nghiệp, quyền lợi của người lao động và lợi ích xã hội.

Việc xét chọn thông qua kết quả Bảng xếp hạng “Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động” hằng năm và đánh giá, chấm điểm của Hội đồng; Giải thưởng được trao tặng 5 năm 01 lần. Thời điểm cụ thể do Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam quyết định.

Ngoài các Giải thưởng trên, căn cứ điều kiện thực tiễn trong từng giai đoạn, Tổng Liên đoàn sẽ quyết định tổ chức các hình thức biểu dương, tôn vinh theo chuyên đề khác.

Chương IV KHEN THƯỞNG CỦA LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Mục 1 ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 16. Danh hiệu “Cờ thi đua của Liên đoàn Lao động thành phố”

1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Liên đoàn Lao động thành phố” xét tặng cho công đoàn cơ sở có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong các phong trào thi đua của Liên đoàn Lao động thành phố. Được lựa chọn trong số những công đoàn cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Công đoàn cơ sở xuất sắc”, được Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Liên đoàn Lao động thành phố bình xét, lựa chọn.

2. Danh hiệu “Cờ thi đua của Liên đoàn Lao động thành phố” xét tặng cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, công đoàn cơ sở trực thuộc có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua được các Cụm, Khối thi đua của Liên đoàn Lao động thành phố bình chọn suy tôn và được Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Liên đoàn Lao động tỉnh bình xét, lựa chọn.

3. Số lượng Cờ LĐLĐ Thành phố xét khen thưởng hàng năm không quá 1.5% tổng số CĐCS đối với LĐLĐ quận, huyện, thị xã và Công đoàn các KCN & CX Hà Nội; không quá 3% đối với công đoàn ngành, Tổng Công ty và tương đương; nhưng không quá 04 cờ /đơn vị CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở và 05 cờ đối với Công đoàn các Khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội.

4. Việc tặng Cờ thi đua của LĐLĐ thành phố cho các đơn vị thuộc Cụm thi đua do Liên đoàn Lao động thành phố thành lập do Hội đồng thi đua - khen thưởng Liên đoàn Lao động Thành phố xem xét, quyết định.

Đối với Khối các trường Đại học, Cao đẳng, mỗi cụm thi đua được tặng 01 cờ/ năm.

5. “Cờ thi đua chuyên đề của Liên đoàn Lao động thành phố” tặng cho các tập thể dẫn đầu phong trào thi đua theo chuyên đề. Ban thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố ban hành hướng dẫn riêng, quy định cụ thể về đối tượng, tiêu chuẩn, hồ sơ khen thưởng danh hiệu Cờ thi đua cho từng phong trào khi sơ, tổng kết chuyên đề thi đua.

Điều 17. Cờ truyền thống

Cờ truyền thống Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội là Cờ ghi nhận thành tích của các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở theo nhiệm kỳ đại hội do Ban thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố quyết định.

Cờ truyền thống có ghi tên đơn vị và tặng tại Đại hội Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở theo nhiệm kỳ quy định. Cờ truyền thống không kèm theo tiền thưởng.

Mục 2 ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 18. Bằng khen của Liên đoàn Lao động thành phố:

1. Bằng khen của LĐLĐ thành phố xét tặng hằng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 sáng kiến (đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ) được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

b) Một trong hai năm liên kế (trước năm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Liên đoàn Lao động thành phố) đã được tặng Giấy khen của Công đoàn cấp đề nghị hoặc giấy khen của Thủ trưởng đơn vị.

2. Bằng khen của LĐLĐ thành phố xét tặng cho cá nhân là đoàn viên Công đoàn trong các doanh nghiệp không thực hiện bình xét các danh hiệu thi đua của Nhà nước đạt các điều kiện và tiêu chuẩn sau:

a) Có 02 năm liên tục đạt danh hiệu Đoàn viên công đoàn xuất sắc, trong thời gian đó có 01 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

b) Một trong hai năm liên kế (trước năm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Liên đoàn Lao động thành phố) đã được tặng Giấy khen của Công đoàn cấp đề nghị.

3. Bằng khen của Liên đoàn Lao động thành phố xét tặng cho đoàn viên là công nhân, lao động trực tiếp lao động, sản xuất đạt các điều kiện và tiêu chuẩn sau:

Trong năm đề nghị khen thưởng đạt danh hiệu Đoàn viên công đoàn xuất sắc và có sáng kiến, cải tiến kỹ thuật được ứng dụng trong thực tiễn mang lại hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh tại đơn vị, được lãnh đạo đơn vị xác nhận;

4. Bằng khen của Liên đoàn Lao động thành phố xét tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Chấp hành tốt Điều lệ Công đoàn Việt Nam; chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết.

b) Hai năm liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (tính cả năm đề nghị khen thưởng), trong đó có ít nhất 01 năm được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc.

Thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng và chăm lo tốt phúc lợi cho đoàn viên và người lao động.

Thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tổ chức tốt các phong trào thi đua.

c) Một trong hai năm liên kế (trước năm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Liên đoàn Lao động thành phố) đã được tặng Giấy khen của Công đoàn cấp đề nghị.

4. Số lượng:

- Số lượng bằng khen Liên đoàn Lao động TP Hà Nội (toàn diện) xét tặng hàng năm cho tập thể trực thuộc LĐLĐ quận, huyện, thị xã và Công đoàn các KCN & CX Hà Nội không quá 4% tổng số CĐCS, không quá 6% tổng số CĐCS

đối với công đoàn ngành, Tổng Công ty và tương đương; cá nhân tỷ lệ không quá 0,2% tổng số đoàn viên công đoàn. Tuy nhiên, LĐLĐ Thành phố xét tặng không quá 25% tổng số Giấy khen của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đối với tập thể và cá nhân.

- Đối với công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội mỗi đơn vị được khen ít nhất 01 bằng khen cá nhân/năm.

- Đối với Cán bộ công đoàn chuyên trách thuộc các CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở và Liên đoàn Lao động thành phố hàng năm được LĐLĐ Thành phố xét khen thưởng với số lượng như sau:

+ Đơn vị từ 05 cá nhân trở xuống được đề nghị 01 cá nhân để LĐLĐ Thành phố khen thưởng.

+ Đơn vị có trên 05 cá nhân trở lên được đề nghị 02 cá nhân để LĐLĐ Thành phố khen thưởng.

Liên đoàn Lao động Thành phố Hà Nội khuyến khích các Liên đoàn lao động Quận, huyện, Thị xã, Công đoàn Ngành, Công đoàn Tổng công ty và Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, công đoàn cơ sở trực thuộc đề nghị Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động Thành phố tặng Bằng khen cho công nhân, lao động trực tiếp sản xuất và tổ chức các hoạt động tôn vinh trang trọng, thiết thực, nhưng vẫn phải đảm bảo thành tích, tiêu chuẩn và số lượng theo quy định.

Điều 19. Bằng khen Chuyên đề của Liên đoàn Lao động Thành phố Hà Nội

1. Các chuyên đề được xét tặng Bằng khen của Liên đoàn Lao động thành phố hàng năm gồm: Chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, Chuyên đề “Văn hóa Thể thao”; Chuyên đề “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà”. Bằng khen chuyên đề LĐLĐ Thành phố xét tặng hàng năm cho các Công đoàn cơ sở và các cá nhân của công đoàn cơ sở có thành tích xuất sắc trong chuyên đề. Số lượng khen thưởng mỗi chuyên đề (Cả cá nhân và tập thể) không quá 10 bằng khen. Trong đó xét tặng không quá 50% cho tập thể.

2. Liên đoàn Lao động thành phố tặng bằng khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua theo đợt do Liên đoàn Lao động thành phố phát động khi tiến hành sơ kết, tổng kết.

Số lượng, tiêu chuẩn, hình thức khen thưởng: căn cứ Kế hoạch phát động phong trào thi đua, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố ban hành hướng dẫn quy định cụ thể.

3. Khen thưởng đột xuất: Cá nhân, tập thể đạt được những thành tích đột xuất đặc biệt xuất sắc, có việc làm tốt có tác dụng nêu gương trong hoạt động Công đoàn và phong trào CNVCLĐ sẽ được LĐLĐ Thành phố xét khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng, phù hợp với thành tích đạt được.

Số lượng tập thể, cá nhân có thành tích đột xuất được khen thưởng do Hội đồng thi đua khen thưởng LĐLĐ Thành phố quyết định.

Điều 20. Gắn biển công trình của Liên đoàn Lao động Thành phố

1. Gắn liền công trình chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện trong đại của Thủ đô và Đất nước và tổ chức Công đoàn là một hình thức khen thưởng của LĐLĐ thành phố Hà Nội để ghi nhận, biểu dương các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tạo nên các công trình, sản phẩm có ý nghĩa chính trị, kinh tế xã hội tiêu biểu, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người lao động, phát huy tiềm năng sáng tạo của đơn vị và công nhân, viên chức, người lao động. Công trình, sản phẩm được hoàn thành và đưa vào sử dụng đúng vào dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn của Thành phố hoặc đất nước.

2. Công trình, sản phẩm có giá trị kinh tế - xã hội lớn, có ý nghĩa Chính trị ảnh hưởng trong phạm vi địa phương, toàn thành phố; có tổng giá trị đầu tư từ 35 tỷ đồng trở lên đối với các công trình xây dựng hoặc các sản phẩm công nghiệp có tổng mức đầu tư từ 1,5 tỷ đồng trở lên; các công trình nghiên cứu khoa học, đề án...đã được nghiệm thu đạt loại xuất sắc và đã được ứng dụng vào thực tiễn mang lại hiệu quả cao.

3. Công trình, sản phẩm có tính thẩm mỹ cao, bảo đảm chất lượng, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, không để xảy ra tai nạn lao động chết người hoặc tai nạn lao động nghiêm trọng; có những đề xuất mới, sáng tạo trong tổ chức thực hiện đem lại hiệu quả thiết thực; hoàn thành đúng và vượt tiến độ thời gian.

4. Khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích

4.1. Đối với tập thể: Là chủ đầu tư hoặc đơn vị quản lý, tư vấn, giám sát, thi công công trình gắn liền có thành tích trong quá trình thi công giúp tiết kiệm chi phí đầu tư và rút ngắn thời gian thi công công trình được gắn liền.

4.2. Đối với cá nhân: Là cá nhân trực tiếp quản lý, tư vấn, giám sát, thi công; có giải pháp công tác, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, biện pháp thi công hoặc áp dụng công nghệ mới để tăng năng suất lao động, góp phần tiết kiệm chi phí đầu tư, rút ngắn thời gian thi công và nâng cao chất lượng công trình được gắn liền.

4.3. Hình thức ghi nhận và khen thưởng: LĐLĐ thành phố Hà Nội tặng Bằng công nhận gắn liền công trình và tặng Bằng khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích. Tối đa không quá 02 bằng khen tập thể và 04 bằng khen cá nhân. Hệ số mức tiền thưởng theo hệ số Bằng khen chuyên đề của LĐLĐ thành phố.

4.4 Đối với những công trình có giá trị dưới 35 tỷ đồng nhưng có ý nghĩa lớn về chính trị, kinh tế - xã hội, LĐLĐ Thành phố sẽ căn cứ thực tế và xét đề nghị của Công đoàn cấp trên cơ sở để xét tặng Bằng khen cho phong trào thi đua của đơn vị.

Điều 21. Tặng giấy khen của LĐLĐ quận, huyện, thị xã, Công đoàn ngành, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

1. Giấy khen để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1.1. Hoàn thành tốt các nhiệm vụ của đoàn viên quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

1.2. Là điển hình xuất sắc tiêu biểu của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

2. Giấy khen để tặng cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

2.1. Hoàn thành tốt các nhiệm vụ của Công đoàn được quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

2.2. Là tập thể xuất sắc tiêu biểu của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

Điều 22. Khen thưởng của Công đoàn cơ sở.

BCH Công đoàn cơ sở căn cứ quy chế của LĐLĐ Thành phố và thành tích của các tập thể, cá nhân quyết định khen thưởng danh hiệu “Đoàn viên công đoàn xuất sắc”, “Tổ công đoàn xuất sắc”, “Công đoàn bộ phận xuất sắc” và tặng giấy khen cho các đoàn viên công đoàn, tổ công đoàn và công đoàn bộ phận thuộc đơn vị.

Điều 23. Những trường hợp Liên đoàn Lao động thành phố khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng ngoài quy định tại Quy chế này sẽ do Hội đồng thi đua khen thưởng LĐLĐ Thành phố quyết định.

Điều 24. Danh hiệu “Công nhân giỏi Thủ đô”

1. Đối tượng.

Đối tượng được xét tặng danh hiệu “Công nhân giỏi Thủ đô” bao gồm những *công nhân trực tiếp lao động sản xuất tạo ra sản phẩm vật chất cụ thể* trong các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trên địa bàn Thủ đô có công đoàn cơ sở thuộc LĐLĐ thành phố Hà Nội, đạt các tiêu chuẩn theo quy định.

2. Tiêu chuẩn:

Danh hiệu “Công nhân giỏi Thủ đô” là người có trình độ tay nghề giỏi nhất trong từng nghề tại cơ sở hoặc là người đạt giải cao nhất Hội thi luyện tay nghề, thi thợ giỏi, bàn tay vàng của doanh nghiệp và các cấp Công đoàn tổ chức, liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ, lao động đạt năng suất, chất lượng cao, thực hiện đúng quy trình công nghệ, quy phạm kỹ thuật, bảo đảm An toàn vệ sinh lao động. gương mẫu chấp hành nghiêm nội quy, kỷ luật lao động của đơn vị, doanh nghiệp và chính sách pháp luật của Nhà nước.

3. Số lượng:

Số lượng “Công nhân giỏi Thủ đô” hàng năm thực hiện theo kế hoạch do Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố ban hành.

Điều 25. Danh hiệu “Sáng kiến, sáng tạo trong CNVCLĐ Thủ đô”

Danh hiệu “Sáng kiến, sáng tạo trong CNVCLĐ Thủ đô” được Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội xét tặng cho các cá nhân là cán bộ công chức, viên chức, công nhân lao động đang làm việc trong các cơ quan, đơn vị, trường học, bệnh viện, viện nghiên cứu, doanh nghiệp trong các thành phần kinh tế có công đoàn cơ sở thuộc LĐLĐ thành phố Hà Nội.

Cá nhân (hoặc nhóm cá nhân là đồng tác giả) có sáng kiến hoặc giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý được áp dụng vào thực tiễn của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và có khả năng áp dụng, phổ biến rộng rãi trong ngành hoặc toàn Thành

phổ mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội thiết thực được cấp có thẩm quyền công nhận và giá trị làm lợi, cụ thể như sau:

2.1. Đối với CC,VC,NLĐ có trình độ cao đẳng trở xuống (không giữ chức vụ lãnh đạo) có sáng kiến hoặc có 01 giải pháp trở lên với tổng giá trị làm lợi từ 100 triệu đồng trở lên hoặc có 03 năm liên tục trở lên có sáng kiến, giải pháp với tổng giá trị làm lợi từ 200 triệu đồng trở lên.

2.2. Đối với CC,VC,NLĐ có trình độ chuyên môn từ Đại học trở lên (không giữ chức vụ lãnh đạo) có sáng kiến hoặc có 01 giải pháp trở lên với tổng giá trị làm lợi từ 200 triệu đồng trở lên.

2.3. Đối với cá nhân là cán bộ lãnh đạo quản lý (Giữ chức vụ lãnh đạo quản lý có phụ cấp từ 0,3 trở lên đối với đơn vị hành chính, sự nghiệp; Giám đốc, phó giám đốc hoặc tương đương ở khối doanh nghiệp SXKD) có sáng kiến hoặc có 01 giải pháp công nghệ trở lên, làm lợi từ 300 triệu đồng trở lên hoặc có giải pháp cải tiến quản lý về tổ chức SXKD áp dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao được cấp Thành phố, bộ ngành Trung ương công nhận.

2.4. Đối với cá nhân hoặc nhóm cá nhân tham gia nghiên cứu Đề tài khoa học cấp Nhà nước, Thành phố, bộ, ngành Trung ương sau khi được nghiệm thu và ứng dụng vào thực tiễn mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi ứng dụng đề tài khoa học đó xác nhận.

2.5. Có giải pháp công nghệ dự thi tại các cuộc thi khu vực và quốc tế, hội thi quốc gia hoặc hội thi cấp Thành phố, bộ, ngành Trung ương và đạt giải nhất, nhì, ba trong các hội thi đó (Nếu giải pháp có từ 02 cá nhân trở lên thì chỉ xét khen thưởng 01 cá nhân có tỷ lệ đóng góp cao nhất).

2.6. Đối với sáng kiến ở các đơn vị không xác định được giá trị làm lợi nhưng được áp dụng vào thực tiễn mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao, phạm vi ảnh hưởng rộng đến cấp thành phố, ngành Trung ương được thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi ứng dụng xác nhận hoặc sở khoa học công nghệ Thành phố xác nhận thì tác giả của sáng kiến đó được xem xét đề nghị khen thưởng.

Điều 26. Danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động Thủ đô”

Danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động Thủ đô” do Liên đoàn Lao động thành phố tổ chức, nhằm vinh danh các doanh nghiệp đã nỗ lực cải thiện môi trường làm việc, chăm lo tốt đời sống của người lao động, xây dựng mối quan hệ hài hòa giữa lợi ích của doanh nghiệp, quyền lợi của người lao động và lợi ích xã hội. Danh hiệu được trao tặng 2 năm 01 lần. Thời điểm tôn vinh vào dịp kỷ niệm ngày doanh nhân Việt Nam.

1. Đối tượng là doanh nghiệp đang sản xuất, kinh doanh thuộc các thành phần kinh tế, hoạt động trên địa bàn thành phố Hà Nội từ 05 năm liên tục trở lên.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn:

- Doanh nghiệp có tổ chức Công đoàn cơ sở thuộc Liên đoàn Lao động Thành phố quản lý, hoạt động hiệu quả, hàng năm xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

Công đoàn cơ sở và doanh nghiệp đã thương lượng, ký kết TULĐTT xếp loại chất lượng từ B trở lên (Đang còn hiệu lực).

- Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về Lao động, Công đoàn, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, An toàn vệ sinh lao động và các chính sách, nghĩa vụ thuế, tài chính với Nhà nước theo quy định.

- Doanh nghiệp thường xuyên sử dụng từ 300 lao động trở lên.

- Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh không để xảy ra tai nạn lao động, cháy nổ nghiêm trọng; không có đình công, ngừng việc tập thể và tranh chấp lao động xảy ra.

3. Số lượng: Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội xét tặng Danh hiệu cho 10 doanh nghiệp tiêu biểu mỗi đợt tôn vinh.

Việc xét chọn thông qua kết quả đánh giá, chấm điểm của Hội đồng thi đua Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội.

Điều 27. Danh hiệu “Chủ tịch công đoàn cơ sở tiêu biểu”

Danh hiệu “Chủ tịch công đoàn cơ sở tiêu biểu” được trao tặng theo kế hoạch của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố ban hành vào các dịp kỷ niệm, sự kiện trọng đại của tổ chức Công đoàn.

Chương V

DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG CỦA NHÀ NƯỚC

Điều 28. Đối tượng áp dụng bình xét khen thưởng và đề nghị khen thưởng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Nhà nước trong tổ chức Công đoàn

1. Tập thể:

Công đoàn cơ sở; Liên đoàn Lao động quận, huyện, thị xã, Công đoàn Ngành, Công đoàn Tổng công ty, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và tương đương; đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Liên đoàn Lao động Thành phố, các ban chuyên đề.

2. Cá nhân:

Cán bộ, công chức, viên chức, lao động làm việc trong cơ quan Công đoàn và hưởng lương từ ngân sách Công đoàn bao gồm: Cơ quan Liên đoàn Lao động Thành phố; Cơ quan Liên đoàn Lao động quận, huyện, thị xã, Công đoàn ngành, Công đoàn Tổng công ty, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và tương đương; đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Liên đoàn Lao động Thành phố, các ban chuyên đề.

Điều 29. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

1. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Tổng Liên đoàn”;

b) Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong các cấp công đoàn toàn quốc hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong các cấp công đoàn toàn quốc.

2. Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xem xét, công nhận hiệu quả và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

Điều 30. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua Tổng Liên đoàn"

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Tổng Liên đoàn” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở";

b) Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả tại công đoàn cấp thành phố, ngành và có khả năng nhân rộng tới công đoàn các thành phố, ngành khác hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ cấp bộ, thành phố đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong công đoàn cấp thành phố, ngành.

2. Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xem xét, công nhận hiệu quả và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong các cấp công đoàn toàn quốc của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ. Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố xem xét, công nhận hiệu quả và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong các cấp công đoàn thành phố, ngành của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

Điều 31. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở"

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng hằng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

b) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu.

2. Việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học do Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học cấp cơ sở giúp Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố xem xét, công nhận.

3. Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học cấp Liên đoàn Lao động thành phố do Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố quyết định thành lập. Thành phần Hội đồng gồm những thành viên có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học và các thành viên khác (nếu cần thiết).

Điều 32. Danh hiệu "Lao động tiên tiến"

1. Danh hiệu "Lao động tiên tiến" xét tặng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;
- b) Chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của tổ chức Công đoàn, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;
- c) Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;
- d) Có đạo đức, lối sống lành mạnh;

2. Thời gian để xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến"

a) Cá nhân tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản, bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến";

b) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị để được bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến"; Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên thì thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng được tính vào thời gian để bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến". Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung, trong thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng, cá nhân phải chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, hoàn thành nhiệm vụ học tập, đạt kết quả học tập từ loại khá trở lên (đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng có xếp loại trung bình, khá, giỏi...);

c) Đối với cá nhân chuyên công tác hoặc được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến" do cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ (đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức) hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị mới (đối với cá nhân không phải là cán bộ, công chức, viên chức) thực hiện. Trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ;

d) Không xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến" đối với cá nhân mới tuyển dụng dưới 06 tháng.

Điều 33. Danh hiệu "Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân thành phố"

Danh hiệu "Cờ thi đua của UBND Thành phố" được xét tặng hằng năm cho các tập thể đạt tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1, Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng được thực hiện theo Quyết định số 32/2024/QĐ-UBND ngày 16/5/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Điều 34. Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc"

1. Đối tượng: Các Ban Liên đoàn Lao động thành phố; các Liên đoàn Lao động quận, huyện, thị xã, Công đoàn ngành, CĐ tổng công ty, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và tương đương; đơn vị sự nghiệp trực thuộc Liên đoàn Lao động thành phố.

2. Tiêu chuẩn: Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" để tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước và tổ chức Công đoàn;

b) Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến";

d) Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở";

e) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của tổ chức Công đoàn.

Điều 35. Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến"

Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" để tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

2. Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

3. Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

4. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của tổ chức Công đoàn.

Điều 36. Khen thưởng cấp Nhà nước

1. Liên đoàn Lao động thành phố xét, trình Tổng Liên đoàn xem xét đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng thưởng Bằng khen, Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương, danh hiệu Anh hùng Lao động... cho các tập thể, cá nhân được thực hiện theo quy định tại Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng hiện hành.

2. Liên đoàn Lao động thành phố xét, trình Ủy ban Nhân dân thành phố khen thưởng cho tập thể và cá nhân theo Quy định và Hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng của Ủy ban Nhân dân thành phố.

Điều 37. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố

1. Bằng khen của thành phố Hà Nội để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Ủy ban nhân dân thành phố phát động;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố;

c) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo;

d) Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở;

đ) Công nhân, nông dân, người lao động lập được nhiều thành tích trong lao động, sản xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong địa bàn cấp xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp.

2. Bằng khen của Ủy ban nhân dân thành phố tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;

b) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố;

c) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo;

d) Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” hoặc “Đơn vị quyết thắng”, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Chương VI **CỤM KHỐI THI ĐUA VÀ** **HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG**

Điều 38. Cụm, Khối thi đua của Liên đoàn Lao động thành phố

1. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố quyết định thành lập Cụm, Khối thi đua của Liên đoàn Lao động thành phố.

2. Số lượng thành viên trong một Cụm, Khối thi đua có từ 05 đơn vị trở lên.

3. Cụm, Khối thi đua có nhiệm vụ:

a) Hằng năm xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động, nội dung thi đua và tiêu chí chấm điểm; tổ chức phát động thi đua, ký kết giao ước thi đua giữa các đơn vị trong Cụm, Khối;

b) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp tình hình thực hiện nội dung giao ước thi đua giữa các đơn vị trong Cụm, Khối; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định;

c) Tổ chức kiểm tra chéo giữa các đơn vị thành viên trong Cụm, Khối để làm cơ sở chấm điểm và bình xét khen thưởng hằng năm;

d) Các Cụm, Khối thi đua tổ chức Hội nghị sơ kết vào tháng 6 hoặc tháng 7 và tổng kết vào cuối tháng 11 của năm để đánh giá kết quả phong trào thi đua của các đơn vị trong Cụm, Khối thi đua; chấm điểm, bình xét thi đua và đề nghị danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng hằng năm cho các thành viên trong Cụm, Khối thi đua.

Điều 39. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Liên đoàn Lao động thành phố

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Liên đoàn Lao động Thành phố là cơ quan tham mưu, đề xuất cho Ban thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố về công tác thi đua, khen thưởng.

2. Cơ cấu Hội đồng gồm:

- a) Chủ tịch Hội đồng là đồng chí Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố
- b) Phó Chủ tịch Hội đồng là đồng chí Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố phụ trách công tác thi đua, khen thưởng.
- c) Thành viên Hội đồng gồm các đồng chí Phó Chủ tịch, Trưởng các ban, Chánh Văn phòng, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra và cán bộ theo dõi công tác thi đua, khen thưởng của Liên đoàn Lao động thành phố.

Giao cho Ban Chính sách Pháp luật & Quan hệ Lao động là cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng.

3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Liên đoàn Lao động thành phố có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

- a) Tham mưu, đề xuất cho Liên đoàn Lao động thành phố phát động các phong trào thi đua trong CNVCLĐ và hoạt động công đoàn trên địa bàn thành phố;
- b) Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn;
- c) Tham mưu cho Ban thường vụ kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng trong CNVCLĐ và tổ chức Công đoàn Thủ đô;

d) Tham mưu cho Ban thường vụ quyết định tặng thưởng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

Điều 40. Hội đồng sáng kiến, khoa học Liên đoàn Lao động thành phố

1. Hội đồng sáng kiến, khoa học Liên đoàn Lao động thành phố do Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố quyết định thành lập. Hội đồng có nhiệm vụ tham mưu, giúp Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố công nhận hiệu quả, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong các cấp công đoàn thành phố của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ

xét tặng danh hiệu thi đua Chiến sỹ thi đua cơ sở, Chiến sỹ thi đua Tổng Liên đoàn và đề nghị các hình thức khen thưởng theo quy định.

2. Thành phần Hội đồng sáng kiến, khoa học Liên đoàn Lao động thành phố gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng là đồng chí Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố phụ trách công tác thi đua khen thưởng.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng là đồng chí Trưởng ban Chính sách Pháp luật & Quan hệ Lao động LĐLĐ thành phố.

c) Thành viên Hội đồng gồm: các đồng chí Trưởng các ban, Chánh văn phòng, chủ nhiệm UBKT và một số cán bộ công chức của Liên đoàn của Liên đoàn Lao động thành phố (trong trường hợp cần thiết). Hội đồng có thể mời thêm thành viên có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để cùng xem xét, đánh giá.

d) Giao Ban Chính sách, pháp luật và Quan hệ lao động là Thường trực Hội đồng sáng kiến, khoa học Liên đoàn Lao động thành phố.

Chương VII **THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH** **THỦ TỤC, THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

Mục 1 **THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH**

Điều 41. Thẩm quyền của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố quyết định khen thưởng:

1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Liên đoàn Lao động thành phố”
2. Bằng khen của Liên đoàn Lao động thành phố.
3. Quyết định tặng thưởng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, danh hiệu “Lao động tiên tiến”; “Tập thể lao động xuất sắc”, “Tập thể Lao động tiên tiến” cho tập thể, cá nhân thuộc cơ quan LĐLĐ thành phố và cơ quan Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và tương đương.

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động Thành phố ủy quyền cho Thủ trưởng các đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc cơ quan LĐLĐ Thành phố xét và ký quyết định công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến” cho các tập thể, cá nhân thuộc đơn vị và báo cáo kết quả về LĐLĐ Thành phố. Chủ tịch Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở xét và ký quyết định công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho các cá nhân thuộc đơn vị.

4. Danh hiệu của Liên đoàn Lao động thành phố.

Điều 42. Thẩm quyền của Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Liên đoàn Lao động thành phố

Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Liên đoàn Lao động thành phố quyết định khen thưởng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, danh hiệu “Lao động tiên tiến”, danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” và Giấy khen cho các tập thể, cá nhân thuộc đơn vị quản lý.

Điều 43. Thẩm quyền của Ban Thường vụ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động quận, huyện, Công đoàn ngành và tương đương quyết định khen thưởng danh hiệu “Công đoàn cơ sở xuất sắc” và Giấy khen. Xét công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho cán bộ Công đoàn thuộc cơ quan LĐLĐ quận, huyện, thị xã, CD cấp trên trực tiếp cơ sở, theo ủy quyền của LĐLĐ Thành phố.

Điều 44. Thẩm quyền của Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở

Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở quyết định khen thưởng danh hiệu “Đoàn viên Công đoàn xuất sắc”, “Tổ Công đoàn xuất sắc” và Giấy khen.

Điều 45. Thẩm quyền quyết định khen thưởng khác

Những trường hợp khen thưởng ngoài quy định tại Quy chế này do Ban thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố quyết định.

Mục 2

HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Điều 46. Hồ sơ đề nghị Tổng Liên đoàn khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị tặng thưởng danh hiệu Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn:

a) Tờ trình của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;

b) Biên bản họp và kết quả bình xét thi đua của Hội đồng Thi đua - khen thưởng Liên đoàn Lao động thành phố;

c) Báo cáo thành tích của đơn vị đề nghị tặng Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn có xác nhận của các cấp trình khen thưởng;

d) Quyết định công nhận đủ điều kiện tặng Cờ thi đua của LĐLĐ thành phố (đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở xét tặng theo cụm khối thi đua);

đ) Quyết định tặng Cờ thi đua của LĐLĐ thành phố cho các tập thể trực thuộc trong năm xét khen thưởng.

2. Hồ sơ đề nghị tặng thưởng Bằng khen của Tổng Liên đoàn:

a) Tờ trình của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố;

b) Biên bản họp và kết quả bình xét thi đua của Hội đồng Thi đua - khen thưởng Liên đoàn Lao động thành phố kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;

c) Báo cáo thành tích tập thể, cá nhân được đề nghị xét tặng Bằng khen, có xác nhận của các cấp trình khen thưởng;

d) Quyết định tặng thưởng Bằng khen của của LĐLĐ thành phố cho các tập thể, cá nhân trực thuộc trong năm xét khen thưởng.

3. Hồ sơ đề nghị tặng thưởng Bằng Lao động sáng tạo:

a) Tờ trình của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;

b) Báo cáo thành tích cá nhân trong đó nêu rõ các giải pháp, sáng kiến đề nghị xét tặng Bằng Lao động sáng tạo, có xác nhận của cấp trình khen thưởng;

c) Văn bản công nhận giải pháp, sáng kiến gồm:

- Quyết định công nhận sáng kiến, giải pháp của cấp có thẩm quyền; Quyết định công nhận giải thưởng.

- Văn bản xác nhận giá trị làm lợi, hiệu quả kinh tế, xã hội của đơn vị ứng dụng giải pháp, sáng kiến và xác định tỷ lệ đóng góp của các giả sáng kiến (đối với sáng kiến là của nhóm tác giả).

4. Hồ sơ đề nghị tặng thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua Tổng Liên đoàn:

a) Tờ trình của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;

b) Báo cáo thành tích của cá nhân đề nghị tặng thưởng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua Tổng Liên đoàn”, trong báo cáo phải nêu rõ nội dung, hiệu quả, mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học đã được ứng dụng vào thực tế;

c) Biên bản họp và kết quả bình xét của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Liên đoàn Lao động thành phố.

d) Xác nhận của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền công nhận sáng kiến, đề tài khoa học và nhận xét, đánh giá hiệu quả, khả năng nhận rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học đã được ứng dụng trong thực tế.

5. Hồ sơ đề nghị xét khen thưởng Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh; Giải thưởng Nguyễn Văn Linh và các giải thưởng khác: Tổng Liên đoàn có hướng dẫn riêng cho mỗi lần tổ chức giải thưởng.

6. Hồ sơ đề nghị xét khen thưởng Cờ thi đua, Bằng khen chuyên đề do các ban nghiệp vụ của Tổng Liên đoàn theo dõi chuyên đề hướng dẫn thực hiện.

Điều 47. Hồ sơ đề nghị Tổng Liên đoàn xét trình khen thưởng cấp Nhà nước

1. Hồ sơ đề nghị xét phong tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc” gửi về Tổng Liên đoàn 02 bộ và mỗi bộ gồm có:

a) Tờ trình của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;

b) Báo cáo thành tích của cá nhân được đề nghị xét phong tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”;

c) Chứng nhận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền hoặc ý kiến (bằng văn bản) xác nhận của Hội đồng Khoa học, Hội đồng sáng kiến cấp thành phố, bộ, ngành, đoàn thể Trung ương đối với đề tài, sáng kiến, giải pháp đem lại hiệu quả thiết thực;

d) Biên bản cuộc họp bình xét và kết quả bỏ phiếu của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen.

2. Hồ sơ đề nghị Thủ tướng Chính phủ xét tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” gửi về Tổng Liên đoàn 02 bộ và mỗi bộ gồm có:

a) Tờ trình của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;

b) Báo cáo thành tích của tập thể đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” có xác nhận của cấp trình;

c) Biên bản họp xét và kết quả bỏ phiếu của Cụm, Khối thi đua;

3. Hồ sơ đề nghị xét tặng Huân chương các loại gồm 02 bộ, mỗi bộ có:

a) Tờ trình của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;

b) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng, có xác nhận của cấp trình khen thưởng;

c) Biên bản cuộc họp và kết quả bình xét của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Liên đoàn Lao động thành phố;

d) Trường hợp cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng do có phát minh, sáng chế, sáng kiến phải có xác nhận của cơ quan quản lý có thẩm quyền.

4. Hồ sơ đề nghị xét tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” gồm 02 bộ, mỗi bộ có:

a) Tờ trình của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố;

b) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng có xác nhận của cấp trình khen thưởng;

c) Biên bản và kết quả bình xét của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Liên đoàn Lao động thành phố.

Các đơn vị lập tờ trình riêng đối với từng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (Khen thưởng cấp Nhà nước; Chiến sĩ thi đua toàn quốc; Chiến sĩ thi đua Tổng Liên đoàn; Bằng Lao động sáng tạo; Khen thưởng Cờ thi đua và Bằng khen của Tổng Liên đoàn). Ngoài hồ sơ gửi trực tiếp về Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội, các đơn vị gửi bản mềm và bản scan về Liên đoàn Lao động thành phố qua địa chỉ mail của Ban Chính sách pháp luật & Quan hệ lao động: chinh sach phap luat@cong doan hanoi.org.vn

Điều 48. Tuyến trình khen thưởng cấp Nhà nước

Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam có thẩm quyền khen thưởng và trình Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng cho các đối tượng sau: Liên đoàn Lao động quận, huyện, TX; Công đoàn ngành, Công đoàn tổng công ty, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và tương đương; Cơ quan Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội và các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp thuộc Liên đoàn Lao động Thành phố

Cán bộ công đoàn chuyên trách hưởng lương từ ngân sách công đoàn, người lao động thuộc các ban, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp thuộc hệ thống công đoàn.

Điều 49. Hồ sơ đề nghị Liên đoàn Lao động Thành phố Hà Nội khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng cờ thi đua và bằng khen

1.1 Tờ trình đề nghị khen thưởng của cấp trình khen thưởng và kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;

1.2. Biên bản họp và kết quả bình xét thi đua khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen thưởng;

1.3. Tóm tắt thành tích của tập thể, cá nhân được khen thưởng;

1.4. Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng có xác nhận của chính quyền đồng cấp và của công đoàn các cấp;

1.5. Quyết định công nhận: đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở (*hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*), công nhận sáng kiến (đối với cá nhân);

1.6. Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở (đối với tập thể công đoàn cơ sở).

2. Hồ sơ đề nghị danh hiệu “chiến sỹ thi đua cơ sở” gồm có:

2.1. Tờ trình của Ban Thường vụ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động Thành phố kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;

2.2. Báo cáo thành tích của cá nhân được đề nghị tặng thưởng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, trong báo cáo phải nêu rõ nội dung hiệu quả, mức độ ảnh hưởng của sáng kiến đã được ứng dụng vào thực tế.

2.3. Biên bản họp và kết quả bình xét của Ban Thường vụ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

2.4. Chứng nhận của Thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền công nhận sáng kiến và nhận xét, đánh giá hiệu quả, mức độ ảnh hưởng của sáng kiến đã được ứng dụng trong thực tế.

Các đơn vị lập tờ trình riêng đối với từng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng. Ngoài hồ sơ gửi về Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội, các đơn vị gửi bản mềm và bản scan về LĐLĐ thành phố qua địa chỉ mail của Ban Chính sách Pháp luật & Quan hệ Lao động: chinhhsachphapluat@congdoanhanoi.org.vn

Mục 3

THỜI GIAN NHẬN, THẨM ĐỊNH HỒ SƠ KHEN THƯỞNG

Điều 50. Thời gian trình Tổng Liên đoàn quyết định khen thưởng

Thời hạn trình khen thưởng Cờ thi đua, Bằng khen Tổng Liên đoàn thực hiện như sau:

1. Hồ sơ đề nghị khen toàn diện, khen thưởng chuyên đề và danh hiệu Chiến sĩ thi đua Tổng Liên đoàn đề gửi về Tổng Liên đoàn trước ngày 31 tháng 3 hằng năm.
2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng toàn diện và chuyên đề theo năm học gửi về Tổng Liên đoàn trước ngày 30 tháng 9 hằng năm.
3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng Bằng Lao động sáng tạo gửi về Tổng Liên đoàn trước ngày 31 tháng 7 hằng năm.
4. Các giải thưởng, danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng khác thời hạn trình khen thưởng theo quy định của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

Điều 51. Thời hạn trình Tổng Liên đoàn xét đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước quyết định khen thưởng.

1. Hồ sơ trình đề nghị khen thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương các loại gửi xét hằng năm theo 3 đợt: Đợt 1 trong quý I; đợt 2 trong quý II, đợt 3 trong quý IV hằng năm.
2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng Chiến sĩ thi đua toàn quốc gửi về Tổng Liên đoàn trước ngày 31 tháng 7 hằng năm.
3. Hồ sơ trình đề nghị khen thưởng “Cờ Thi đua của Chính phủ” gửi về Tổng Liên đoàn trước ngày 28 tháng 2 hằng năm.
4. Hồ sơ trình đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng theo năm học gửi về Tổng Liên đoàn trước ngày 15 tháng 9 hằng năm.

Điều 52. Thời gian thẩm định hồ sơ khen thưởng

Thời gian thẩm định đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn không quá 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (trừ khen thưởng đợt xuất).

Thời gian thẩm định đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

Điều 53. Thời hạn trình Liên đoàn Lao động Thành phố Hà Nội để xét khen thưởng hoạt động công đoàn.

Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động Thành phố trình Thường trực Liên đoàn Lao động Thành phố xét tặng Cờ thi đua, Bằng khen (toàn diện và chuyên đề) cho các tập thể, cá nhân gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng về Liên đoàn Lao động Thành phố theo thời gian như sau:

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng xuyên (tổng kết hoạt động công đoàn năm) gửi về Liên đoàn Lao động Thành phố theo hướng dẫn riêng nhưng không quá ngày 10/12 hàng năm.

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng thường xuyên (tổng kết theo năm học) gửi về Liên đoàn Lao động Thành phố theo hướng dẫn riêng nhưng không quá ngày 15/6 hàng năm.

- Hồ sơ đề nghị khen cao của Chủ tịch nước và Chính Phủ.

+ Đợt 1: Gửi trước 15/02;

+ Đợt 2 Gửi trước 15/5.

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng Bằng Lao động sáng tạo gửi về Liên đoàn Lao động Thành phố hạn chót vào ngày 15/5 hàng năm.

- Hồ sơ khen thưởng Chuyên đề, khen thưởng đột xuất: Các đơn vị gửi về Ban chuyên đề xem xét tổng hợp, sau đó Ban chuyên đề gửi danh sách đề nghị về ban Chính sách - Pháp luật thẩm định và trình Hội đồng thi đua LĐLĐ Thành phố Quyết định.

Sau thời hạn quy định trên, Thường trực Liên đoàn Lao động Thành phố Hà Nội sẽ không xét khen thưởng.

Chương VIII **QUỸ THI ĐUA KHEN THƯỞNG, MỨC THƯỞNG;** **KÍCH THƯỚC CỜ, BẰNG KHEN VÀ GIẤY KHEN**

Điều 54. Nguồn hình thành Quỹ thi đua, khen thưởng gồm:

1. Trích từ Tài chính Công đoàn theo quy định của Tổng Liên đoàn;
2. Từ nguồn tài trợ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân;
3. Các khoản hỗ trợ của cơ quan quản lý, chính quyền các cấp.

Điều 55. Tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1. Cách tính mức tiền thưởng.

a) Mức tiền thưởng cho tập thể, cá nhân kèm theo các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng trong hệ thống Công đoàn được tính như sau:

Mức tiền lương cơ sở do Chính phủ quy định đang có hiệu lực vào thời điểm ban hành quyết định khen thưởng nhân với hệ số theo quy định và được làm tròn số lên hàng chục ngàn đồng tiền Việt Nam.

b) Hệ số mức tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng được quy định cụ thể (có bảng phụ lục đính kèm).

2. Cấp chi tiền thưởng.

a) Công đoàn cấp nào ban hành quyết định khen thưởng thì cấp đó có trách nhiệm chi tiền thưởng kèm theo quyết định khen thưởng.

b) Tổng Liên đoàn chi tiền thưởng kèm theo các Quyết định khen thưởng của Nhà nước.

c) Liên đoàn Lao động thành phố, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở khi quyết định khen thưởng (khen thưởng chuyên đề, đột xuất) cho tập thể, cá nhân

không thuộc quyền quản lý trực tiếp có trách nhiệm chi tiền thưởng kèm theo quyết định khen thưởng cho tập thể, cá nhân đó.

d) Liên đoàn Lao động thành phố sẽ tạm ứng chi tiền khen thưởng cho các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Nhà nước và Tổng LĐLĐ Việt Nam để đảm bảo tính động viên kịp thời.

3. Tiền thưởng kèm theo danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

a) Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua kèm theo các mức tiền thưởng khác nhau thì nhận mức tiền thưởng cao nhất;

b) Trong cùng một thời điểm, một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua, thời gian để đạt được các danh hiệu thi đua đó khác nhau thì nhận mức tiền thưởng của các danh hiệu thi đua;

c) Trong cùng một thời điểm, một đối tượng vừa đạt danh hiệu thi đua vừa đạt hình thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của hình thức khen thưởng.

Điều 56. Kích thước Cờ thi đua của Liên đoàn Lao động thành phố:

a) Kích thước: 800mm x 600mm.

b) Chất liệu: Vải sa tanh hai lớp màu đỏ.

Điều 57. Kích thước Bảng khen của Liên đoàn Lao động thành phố:

Kích thước 330mm x 227mm.

Điều 58. Kích thước Giấy khen

Kích thước: 297 mm x 210 mm.

Chương IX ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 59. Thu hồi và huỷ bỏ các hình thức khen thưởng

1. Cá nhân, tập thể gian dối trong việc kê khai thành tích để được khen thưởng sẽ bị huỷ bỏ quyết định khen thưởng và thu hồi hiện vật, tiền thưởng đã nhận.

2. Căn cứ vào kết luận của cơ quan có thẩm quyền xác định việc tập thể, cá nhân kê khai gian dối để được khen thưởng, cơ quan trình khen thưởng có trách nhiệm đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng ban hành quyết định huỷ bỏ quyết định khen thưởng và thu hồi hiện vật, tiền thưởng.

3. Hồ sơ đề nghị huỷ bỏ quyết định gồm:

a) Tờ trình của cấp trình khen thưởng;

b) Báo cáo tóm tắt lý do trình cấp có thẩm quyền huỷ bỏ quyết định khen thưởng.

Điều 60. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy chế Khen thưởng của tổ chức Công đoàn ban hành theo Quyết định số 139/QĐ-LĐLĐ ngày 16 tháng 3 năm 2020 của Ban thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội.

2. Căn cứ Quy chế này, các cấp Công đoàn xây dựng Quy chế khen thưởng của cấp mình đảm bảo các quy định và phù hợp với điều kiện thực tế tại ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị./.

Nơi nhận:

- Tổng LĐLĐVN, HĐ TĐKH TP; (để B/c)
 - Ban TĐKT Thành phố; (để phối hợp)
 - Các đ/c Thường trực LĐLĐ TP; (để chỉ đạo)
 - Các CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở;
 - Các ban LĐLĐ TP;
 - Các Công đoàn cơ sở trực thuộc;
 - Các đơn vị trực thuộc;
 - Lưu VT, CSPL&QHLD.
-] để thực hiện

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Phạm Quang Thanh



Phụ lục 01

HỆ SỐ MỨC TIỀN THƯỞNG KÈM THEO DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

STT	Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng	Hệ số mức tiền thưởng
I. Danh hiệu thi đua		
1.	Chiến sĩ thi đua toàn quốc	4,5
2.	Chiến sĩ thi đua Tổng Liên đoàn	3,0
3.	Chiến sĩ thi đua cơ sở	1,0
4.	Lao động tiên tiến	0,3
5.	Tập thể lao động xuất sắc	1,5
6.	Tập thể Lao động tiên tiến	0,8
7.	Cờ thi đua của Chính phủ	12,0
8.	Cờ thi đua toàn diện của Tổng Liên đoàn	8,0
9.	Cờ thi đua chuyên đề của Tổng Liên đoàn	4,0
10.	Cờ thi đua toàn diện của LĐLĐ thành phố	4,0
11.	Cờ thi đua chuyên đề của LĐLĐ thành phố	2,0
II. Hình thức khen thưởng		
1.	Huân chương Sao vàng: - Tập thể - Cá nhân	92,0
		46,0
2.	Huân chương Hồ Chí Minh: - Tập thể - Cá nhân	61,0
		30,5
3.	Huân chương Độc lập hạng Nhất: - Tập thể - Cá nhân	30,0
		15,0
4.	Huân chương Độc lập hạng Nhì: - Tập thể - Cá nhân	25,0
		12,5
5.	Huân chương Độc lập hạng Ba: - Tập thể - Cá nhân	21,0
		10,5
6.	Huân chương Lao động hạng Nhất: - Tập thể	18,0

		- Cá nhân	9,0
7.	Huân chương Lao động hạng Nhì	- Tập thể	15,0
		- Cá nhân	7,5
8.	Huân chương Lao động hạng Ba:	- Tập thể	9,0
		- Cá nhân	4,5
9.	Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ:	- Tập thể	7,0
		- Cá nhân	3,5
10.	+ Bằng khen của TLĐ:	- Tập thể	3,0
		- Cá nhân	1,5
	+ Bằng khen chuyên đề của TLĐ:	- Tập thể	2
		- Cá nhân	1
11.	Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn		2
12.	Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”		0,6
13.	Bằng khen của LĐLĐ thành phố:		
	+ Bằng khen:	- Tập thể	1,5
		- Cá nhân	0,75
	+ Bằng khen chuyên đề:	- Tập thể	1
		- Cá nhân	0,5
14.	Giấy khen của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở:		
		- Tập thể	0,6
		- Cá nhân	0,3
15.	Giấy khen của Công đoàn cơ sở	- Tập thể	0,3
		- Cá nhân	0,15